

Cao Bằng, ngày 16 tháng 6 năm 2026

Số: 337/BC-CĐCB

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II - Năm học 2025 - 2026

Thực hiện Kế hoạch số 439/KH-CĐCB ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Trường Cao đẳng Cao Bằng về hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan năm học 2025-2026 và Kế hoạch số 472/KH-CĐCB ngày 18 tháng 9 năm 2025 Lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025-2026 và chất lượng đào tạo của khóa học trình độ Trung cấp, Cao đẳng khóa 2023-2026, Nhà trường đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy trong học kỳ II, năm học 2025-2026 đạt kết quả như sau:

I. Công tác chuẩn bị

1. Ban hành các văn bản

- Ban hành Quyết định kiện toàn Tiểu Ban Thư ký lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

- Kế hoạch Lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025-2026 và chất lượng đào tạo của khóa học trình độ Trung cấp, Cao đẳng khóa 2023-2026.

2. Chuẩn bị về chuyên môn

- Tuyên truyền ý nghĩa, mục đích, yêu cầu, nội dung của việc lấy ý kiến phản hồi.
- Thống kê số lượng sinh viên, giảng viên giảng dạy các học phần theo từng lớp.
- Chuẩn bị nội dung khảo sát, xây dựng mẫu phiếu lấy ý kiến theo các hoạt động giảng dạy của giảng viên.
- Chuẩn bị phiếu phản hồi trực tuyến cho từng học phần, theo từng lớp.
- Rà soát danh sách Zalo cá nhân của người học qua nhóm Zalo của lớp.

II. Quá trình thực hiện lấy ý kiến phản hồi của người học

Công tác lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên được thực hiện trong 01 tuần trước khi thi học phần, được chia làm 03 đợt tương ứng với kế hoạch đào tạo của người học:

+ **K23:** Từ ngày 29/12/2025- 04/01/2026

+ **K24:** Từ ngày 21/4/2026- 26/4/2026 (đối với ngành Tiếng Trung Quốc)

Từ ngày 18/5/2026- 24/5/2026 (đối với ngành Giáo dục Mầm non).

+ **K25:** Từ ngày 18/5/2026- 24/5/2026

Tuy nhiên, thời gian khảo sát có sự thay đổi so với kế hoạch khảo sát và linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế.

Trong tất cả các đợt triển khai lấy ý kiến phản hồi, thường xuyên có sự liên hệ giữa các thành viên của Ban Thư ký với giảng viên và người học thực hiện phản hồi.

III. Thống kê số liệu phản hồi

1. Thống kê chung

Trong học kỳ II, năm học 2025 - 2026, tổng số người học thuộc đối tượng khảo sát là 428 tổng số học phần được khảo sát là 73, tổng số phiếu phản hồi dự kiến thu được là 2428 phiếu, tổng số phiếu phản hồi thực tế thu được là 2293 phiếu, ít hơn so với tổng số phiếu dự kiến là 135 phiếu. Thống kê chi tiết về các thông số này và tỷ lệ phản hồi cụ thể được thể hiện trong Bảng 1.

TT	Lớp	Tổng số người học	Số học phần	Số phiếu cần phản hồi	Số phiếu phản hồi thu được	Số phiếu phản hồi thiếu	Tỷ lệ % phản hồi (1)	Tỷ lệ % phản hồi (2)
1	Mầm non K23	33	2	66	40	26	60.6	89.9
2	Mầm non K24A	35	6	210	209	01	99.5	
3	Mầm non K24B	36	6	216	215	01	99.5	
4	Mầm non K25	23	5	115	115	0	100	
5	Tiếng Trung K23A	34	3	102	96	06	94.1	94.9
6	Tiếng Trung K23B	33	3	99	99	0	100	
7	Tiếng Trung K23C	29	3	87	86	01	98.9	
8	Tiếng Trung K24A	35	8	280	256	24	91.4	
9	Tiếng Trung K24B	30	8	240	206	34	85.8	
10	Tiếng Trung K24C	33	8	264	235	29	89.0	
11	Tiếng Trung K25A	35	7	245	245	0	100	
12	Tiếng Trung K25B	35	7	245	243	02	99.2	
13	Tiếng Trung K25C	37	7	259	248	11	95.8	
Tổng cộng		428	73	2428	2293	135		92.4

Bảng 1: Thống kê chung kết quả phản hồi

Qua Bảng 1, có thể thấy rằng tỷ lệ phản hồi chung của người học toàn trường là tương đối cao (92.4%). Lớp có tỷ lệ phản hồi thấp nhất là CĐ Mầm non K23 (60.6%); Các lớp có tỷ lệ phản hồi đạt 100% là CĐ Mầm non K25; Tiếng Trung K25A. Tỷ lệ phản hồi của ngành Mầm non đạt (89.9%), tỷ lệ phản hồi của ngành Tiếng Trung đạt (94.9%).

2. Thống kê kết quả phản hồi theo giảng viên

Số lượng học phần được khảo sát theo giảng viên giảng dạy thể hiện trong Bảng 2, gồm có 20 giảng viên được phản hồi trong học kỳ II năm học 2025-2026 như sau:

Đơn vị	Giảng viên	Số lớp giảng dạy	Đơn vị	Giảng viên	Số lớp giảng dạy
Khoa Sư phạm	Nông Thị Kim Hoàn	4	Khoa Ngôn ngữ	Nông Thị Mai Sơn	1
	Lục Thị Trung Hải	2		Bế Thị Hạnh	2
	Vũ Thị Ngọc Bích	1		Đặng Thuỳ Biên	4
	Trương Thị Thu Hương	2		Hứa Hạnh Duyên	4
	Lô Thị Ánh Tuyết	2		Lương Thị Thoa	3
Giảng viên (tại các phòng/TT)	Nguyễn Quỳnh Anh	1		Lương Văn Phước	5
	Hoàng Khánh Lệ	1		Phạm Thu Trang	4
	Lục Thị Thuý	1		Sào Mùi Lưu	3
	Nguyễn Thị Minh Chi	2		Trần Thị Thơ	7
Khoa Kinh tế - Khoa học cơ bản	Đào Xuân Kiên	3	Khoa Điện, Điện tử, Tin học	Triệu Thị Bé Hoa	1

Bảng 2: Thống kê kết quả phản hồi theo giảng viên

IV. Kết quả phản hồi cụ thể

1. Kết quả phản hồi từ các câu hỏi cho câu trả lời có dữ liệu số

Câu trả lời của các câu hỏi từ 1 đến 24 được tổng hợp và tính trung bình theo từng giảng viên, theo nhóm câu hỏi. Kết quả này tiếp tục được tính trung bình theo từng đơn vị và được tổng hợp trong Bảng 3.

	Tiêu chí/Câu hỏi	GV tại các Phòng/TT	Khoa KT-KHCB	Khoa Ngôn ngữ	Khoa Điện, ĐT, Tin học	Khoa Sư phạm	Trung bình
Nội dung	Nội dung đầy đủ	3.92	3.93	3.39	3.96	3.90	3.82
	Mục đích, yêu cầu từng bài rõ ràng	3.89	3.89	3.38	3.96	3.89	3.80
	Kiến thức được trình bày chính xác	3.92	3.91	3.38	3.91	3.89	3.80
	Cập nhật và mở rộng kiến thức	3.90	3.87	3.38	3.91	3.88	3.79
	Sinh viên tích lũy được những kiến thức và kỹ năng theo yêu cầu	3.91	3.85	3.37	3.96	3.85	3.79
	TBC	3.91	3.89	3.38	3.94	3.88	3.80
Phương pháp	Trình bày rõ ràng và dễ hiểu	3.92	3.87	3.38	3.91	3.89	3.79
	Sinh viên bắt kịp được với các bài giảng	3.89	3.84	3.37	3.91	3.86	3.77
	Phát huy tính tích cực, tự học, tự nghiên cứu của người học	3.92	3.90	3.38	3.96	3.89	3.81

	Khuyến khích người học phát biểu hoặc đặt câu hỏi	3.91	3.84	3.38	3.91	3.88	3.79
	TBC	3.91	3.86	3.38	3.92	3.88	3.79
Học liệu	Khuyến khích người học khai thác các nguồn tài liệu mở	3.92	3.88	3.38	3.91	3.89	3.80
	Sinh viên được làm việc nhiều với các nguồn tri thức khác nhau	3.90	3.83	3.38	3.91	3.87	3.78
	Sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy-học	3.90	3.89	3.38	3.91	3.90	3.80
	TBC	3.91	3.87	3.38	3.91	3.89	3.79
Trách nhiệm, nhiệt tình	Đảm bảo giờ lên lớp	3.90	3.87	3.40	3.96	3.90	3.81
	Sử dụng thời gian trên lớp hiệu quả, đúng mục đích	3.91	3.87	3.38	3.91	3.89	3.79
	TBC	3.91	3.87	3.39	3.93	3.89	3.80
Tổ chức, tư vấn	Có biện pháp kiểm tra việc tự học của người học	3.90	3.90	3.38	3.96	3.90	3.81
	Giải đáp thỏa đáng những thắc mắc của người học	3.91	3.90	3.38	3.96	3.88	3.80
	Các hoạt động ngoài giờ được tổ chức hiệu quả	3.90	3.86	3.38	3.91	3.89	3.79
	TBC	3.90	3.89	3.38	3.94	3.89	3.80
Kiểm tra, đánh giá	Sử dụng nhiều phương pháp, hình thức đánh giá	3.93	3.90	3.38	3.91	3.89	3.80
	Nhận xét/góp ý bài tập và sửa bài kiểm tra của người học	3.92	3.89	3.39	3.91	3.91	3.80
	Khách quan, công bằng trong kiểm tra, đánh giá	3.92	3.90	3.38	3.91	3.90	3.80
	TBC	3.92	3.90	3.38	3.91	3.90	3.80
Tác phong sư phạm	Tôn trọng và ứng xử đúng mực với người học	3.93	3.94	3.39	3.91	3.90	3.81
	Tính chuẩn mực trong tác phong nhà giáo	3.91	3.90	3.39	3.91	3.90	3.80
	Tạo được môi trường học tập tích cực, thân thiện	3.92	3.93	3.39	3.96	3.89	3.82
	TBC	3.92	3.92	3.39	3.93	3.90	3.81
Đánh giá chung (Câu hỏi 25)		3.90	3.82	3.37	3.96	3.86	3.78

Bảng 3: Trung bình kết quả phản hồi theo Phòng/Khoa/TT

Nhìn chung, tất cả các lĩnh vực liên quan đến hoạt động giảng dạy của giảng viên đều được người học phản hồi tích cực. Điều này được thể hiện ở hầu hết điểm trung bình của các tiêu chí và nhóm tiêu chí/lĩnh vực đều ở mức cao. Trong tất cả các lĩnh

vực, nội dung đánh giá về Trách nhiệm, nhiệt tình; Kiểm tra, đánh giá; Tác phong sư phạm của giảng viên được đánh giá tích cực nhất với điểm trung bình của giảng viên toàn trường từ 3,79/4,00 đến 3,81/4,00.

2. Kết quả phản hồi từ các câu hỏi cho câu trả lời có dữ liệu chữ

2.1 Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 26 (Điều anh/chị thích nhất về hoạt động giảng dạy học phần này tại lớp anh/chị?)

Đa số người học không có ý kiến đánh giá trong câu hỏi này. Một số người học đánh giá giảng viên lên lớp nhiệt tình, dễ hiểu, phương pháp hay, luôn giải đáp các thắc mắc, tạo được hứng thú cho người học, cung cấp kiến thức bổ ích, luôn hỗ trợ sinh viên trong quá trình giáo dục,...Thích nhất các hoạt động nhóm, thực hành. Giảng viên mở rộng kiến thức và có tính ứng dụng cao.

2.2 Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 27 (Điều anh/chị muốn thay đổi trong hoạt động giảng dạy học phần này tại lớp anh/chị?)

Đa số người học không có ý kiến và hài lòng về các hoạt động giảng dạy của các giảng viên. Tuy nhiên, kết quả phản hồi cũng có những ý kiến muốn thay đổi trong hoạt động giảng dạy học phần, cụ thể như sau:

- Khoa Ngôn ngữ: có 01 ý kiến đối với 01 giảng viên nên điều chỉnh giọng nói to hơn và mạnh dạn hơn; Có 02 ý kiến đối với 02 giảng viên cần tăng thêm thời gian thảo luận và bài tập thực hành. Có 01 ý kiến giảng viên cần dạy cần kĩ hơn và bổ sung nhiều kiến thức hơn đối với ngành Tiếng Trung Quốc.

- Tại Phòng Ban, Trung tâm có 01 ý kiến đối với 01 giảng viên cần giảng dạy kỹ hơn.

- Tại Khoa Kinh tế- Khoa học cơ bản có 01 ý kiến đối với giảng viên là cần tăng thêm thời lượng thực hành.

- Tại Khoa Sư phạm: Có 04 ý kiến về hoạt động giảng dạy của một số giảng viên ngành Giáo dục Mầm non cần bổ sung thêm nhiều ví dụ thực tế và dành thêm thời gian tương tác với sinh viên trong giờ học; 04 ý kiến giảng viên cần tăng thêm hoạt động thực hành để sinh viên có cơ hội rèn luyện kỹ năng nhiều hơn.

2.3 Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 28 (Các ý kiến khác đối với giảng viên giảng dạy học phần này tại lớp anh/chị.)

Trong câu hỏi này thì hầu hết người học không có ý kiến gì. Tuy nhiên cũng có 01 ý kiến phản hồi khác đối với 01 giảng viên tại khoa Ngôn ngữ là giảng viên cần bố trí công việc riêng hợp lý để không ảnh hưởng đến thời lượng chương trình giảng dạy. Và có 01 ý kiến của sinh viên mong nhà trường có thể tăng thêm thời lượng học phần Nói trong thời khoá biểu để giúp sinh viên rèn kĩ năng quan trọng và hữu ích này.

Nhìn chung, tỉ lệ người học có câu trả lời cho các câu hỏi 26, 27, 28 còn ở mức thấp. Tuy nhiên, những người học có phản hồi cho thấy sự hài lòng đối với các lĩnh vực khác nhau trong hoạt động giảng dạy của giảng viên, đặc biệt là về tinh thần trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên.

V. Đánh giá chung về công tác lấy ý kiến phản hồi

1. Ưu điểm

Quá trình chuẩn bị và triển khai lấy ý kiến phản hồi từ người học có sự quan tâm của Lãnh đạo trường và Ban chỉ đạo lấy ý kiến phản hồi. Công tác chuẩn bị được thực

nhệm vụ của đơn vị chức năng mà còn là nhiệm vụ của tất cả các đơn vị khoa, phòng, trung tâm, giảng viên và người học. Các đơn vị thuộc trường cần quán triệt về tầm quan trọng của công tác này tới toàn thể giảng viên và người học, đồng thời phối hợp tốt hơn nữa với Ban Thư ký để công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học đạt hiệu quả cao hơn./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các phòng, khoa, TT;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, KĐ&ĐBCL.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Vân Chi**